TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/DS-ST
Ngày: 28-8-2017
V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bồ Quốc Khánh;

2. Bà Đặng Thị Thanh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2017/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị Q, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ 9A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Trương Đình T, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 8Đ, ấp N, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1986; vắng mặt.

3.2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1988; vắng mặt.

3.3. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1991; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 09A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Q, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ 9A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 14/7/2017); có mặt.

4. Những người làm chứng:

4.1. Cháu Huỳnh Trần Minh Đ, sinh năm 2004; địa chỉ: Ấp X, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

4.2. Bà Trần Thị Thanh M (Tên gọi khác T), sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp S, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

4.3. Ông Võ Thanh P, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 22, ấp X, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Dương Thị Q trình bày:

Ngày 07/4/2016, tại ấp S, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương xảy ra tai nạn giao thông giữa ông Nguyễn Đức H (Là chồng của bà Q) và ông Trương Đình T. Tai nạn xảy ra làm chồng bà Q bị thương nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương rồi chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Sau khi đưa vào Bệnh viện Chợ Rẫy ông H được bác sĩ chuẩn đoán bị máu tụ dưới màng cứng bán cầu phải, phù não. Do bệnh quá nặng nên ông H điều trị khoảng 20 ngày thì bệnh viện trả về, hai ngày sau tử vong.

Trong thời gian ông H điều trị ở bệnh viện có bà H (Mẹ ông T) và bà P (Vợ của ông T) xuống thăm hai lần. Bà Q có nghe con trai là Nguyễn Đức P nói lại gia đình ông T có đưa cho ông P số tiền 1.000.000 đồng nhưng ông P không nhận.

Sau khi ông H chết, bà H và bà P có qua thăm nhưng không nói đến chuyện bồi thường. Khoảng ba ngày sau, bà H và một người hàng xóm của ông T đến xin cúng số tiền 10.000.000 đồng, gia đình bà Q nói lo xong đám tang cho ông H xong sẽ giải quyết nhưng kể từ đó đến nay gia đình ông T không đề cập đến nên bà Q khởi kiện yêu cầu ông T phải bồi thường số tiền 211.712.000 đồng.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, bà Q chỉ yêu cầu ông Thăng bồi thường các khoản sau:

Tiền chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương là 5.770.000 đồng.

Tiền chữa trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy là 29.500.000 đồng.

Chi phí mai táng theo quy định của pháp luật là 21.500.000 đồng + 14.042.000 đồng = 35.542.000 đồng.

Chi phí cho người chăm sóc ông Hiển trước khi chết là 20 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.000.000 đồng.

Tiền thuê nhà trọ chăm sóc người bệnh là 20 ngày x 120.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng.

Chi phí bù đắp tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng.

Tổng số tiền bà Q yêu cầu là 137.212.000 đồng.

Đối với các chi phí không có hóa đơn chứng từ gồm: Chi phí đi lại từ Bình Dương đến Thành phố Hồ Chí Minh, chi phí chở nạn nhân về, chi phí mai táng, phục vụ ăn uống và chi phí khác không phù hợp quy định pháp luật bà Q không yêu cầu.

Bị đơn ông Trương Đình T trình bày:

Ngày 07/4/2016, tại ấp S, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương, ông T đang đi làm về, trên xe có chở một bó củi cao su thì ông Nguyễn Đức H điều khiển xe mô tô biển số 61E1 - 108.97 từ phía sau đâm vào xe của ông T làm cả hai xe ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra, ông T bị chấn thương ở mặt và lưng nên ông T điện thoại cho vợ là Trần Thị Ngọc P xuống chở ông T đi xuống phòng khám bác sỹ K. Sau đó, ông T được đưa đi Bệnh viện thị xã Tân Uyên điều trị còn ông H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu.

Ngày 08/4/2016, gia đình ông T đến thăm được biết ông H đã được chuyển lên Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, sau đó ông H được đưa về nhà khoảng một đến hai ngày thì chết.

Ông T không đồng ý vì yêu cầu của bà Q quá cao so với thu nhập thực tế hiện nay của ông. Ông T chỉ đồng ý hỗ trợ cho gia đình của bà Q số tiền 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Nguyễn Đức P, Nguyễn Thị X, ông Nguyễn Đức T do bà Dương Thị Q làm đại diện theo ủy quyền trình bày:

Thống nhất với phần trình bày của nguyên đơn bà Dương Thị Q.

Người làm chứng cháu Huỳnh Trần Minh Đ trình bày:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 07/4/2016 tại ấp S, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương, cháu Huỳnh Trần Minh Đ đi chơi game về thì thấy xe môtô đang tắt máy, có chở củi cao su của ông Trương Đình T dựng bên lề đường. Ông H chạy xe với tốc độ nhanh, tông vào xe của ông T. Ngoài ra, cháu Huỳnh Trần Minh Đ không biết gì khác và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng bà Trần Thị Thanh M (Tên gọi khác là T) trình bày:

Ngày 07/4/2016, bà M đi tìm con trai là Huỳnh Trần Minh Đ về thì thấy xảy ra vụ tai nạn giao thông. Bà M thấy một chiếc xe cup 78 chở củi cao su đậu bên lề đường. Ông H chạy xe với tốc độ nhanh, đến đoạn cua tại ấp S va chạm vào xe của ông T. Ông H ngã xuống đường, bị thương tích nặng và được người nhà đưa đi bệnh viện. Ngoài ra, bà M không biết gì khác và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng ông Võ Thanh P trình bày:

Ngày 07/4/2016, trên đường đi chợ về ông P thấy xảy ra vụ tai nạn giao thông, lúc này hai xe đã tông vào nhau. Ông P nhìn thấy một người đàn ông nằm bất tỉnh, sau đó được người nhà đưa đi bệnh viện cấp cứu. Ngoài ra, ông P không biết gì khác và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự chấp hành đúng quy định theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về thời hiệu khởi kiện và quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 6 năm 2017, bà Dương Thị Q khởi kiện yêu cầu ông Trương Đình T bồi thường thiệt hại tổng số tiền 211.712.000 đồng. Bà Q nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên nên quan hệ pháp luật là "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm", thời hiệu khởi kiện là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 588 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Q khởi kiện ông T về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm" và hiện ông T đang cư trú tại ấp ấp N, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 36, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Người làm chứng Huỳnh Trần Minh Đ, bà Trần Thị Thanh M, ông Võ Thanh P có đơn xin giải quyết vắng mặt và đã có lời khai, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt.

[4] *Về nội dung vụ án:* Sự kiện pháp lý xảy ra ngày 07/4/2016 nên áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết.

[5] Nguyên đơn bà Dương Thị Q khởi kiện yêu cầu ông Trương Đình T phải bồi thường chi phí chữa trị, chi phí mai táng và tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bà Q và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền 211.712.000 đồng. Tại phiên tòa, bà Q chỉ yêu cầu ông T phải bồi thường đối với các khoản chi phí có hóa đơn chứng từ số tiền 137.212.000 đồng.

[6] Ông T không đồng ý vì yêu cầu của bà Q quá cao so với thu nhập thực tế hiện nay của ông. Đồng thời, khi ông T đang điều khiển xe lưu thông thì bị ông Nguyễn Đức H điều khiển xe đâm vào phía sau xe của ông khiến ông H bị thương tích nặng và tử vong. Nguyên nhân vụ tai nạn giao thông do ông H điều khiển xe tốc độ nhanh, không chú ý quan sát. Ông T cho rằng không có lỗi trong vụ tai nạn và chỉ đồng ý hỗ trợ cho gia đình bà Q số tiền 20.000.000 đồng.

[7] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua phần tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

[8] Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 07/4/2016, ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1960 điều khiển xe mô tô biển số 61E1-108.97 về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc ấp S, xã C, huyện D, tỉnh Bình Dương do không chú ý quan sát đã đụng vào phía sau xe mô tô biển số 37-194NA do ông Trương Đình T, sinh năm 1978 chở củi cao su đang đậu trên đường cùng chiều bên phải. Sau tai nạn, ông Nguyễn Đức H bị thương tích nặng, được điều trị đến ngày 30/4/2016 thì tử vong. Tại Kết luận giám định pháp y số 1305/GĐPY ngày 03/5/2016 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Đức H là do chấn thương sọ não, dập não.

[9] Căn cứ báo cáo kết thúc xác minh ngày 29/12/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự do không có dấu hiệu tội phạm và đương sự không có ý kiến. Về phần trách nhiệm dân sự, các bên không thỏa thuận được nên bà Q khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết.

[10] Hội đồng xét xử xét thấy, ông Nguyễn Đức H có vợ là bà Dương Thị Q và có ba người con chung gồm Nguyễn Đức P, Nguyễn Thị X, Nguyễn Đức T. Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu sau của bà Q là có cơ sở:

- Chi phí mai táng theo thông lệ chung là 21.500.000 đồng + 14.042.000 đồng = 35.542.000 đồng.

- Chi phí chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương là 5.770.000 đồng.

- Chi phí chữa trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy là 29.500.000 đồng.

- Chi phí thuê nhà trọ chăm sóc ông H là 20 ngày x 120.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng.

- Chi phí bồi thường tổn thất về tinh thần là 60.000.000 đồng.

- Đối với chi phí cho người chăm sóc ông H trong thời gian điều trị: Do bà Q làm thuê, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xác định chính xác mức thu nhập của bà Q. Theo Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 30/3/2015 (Nay là Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 19/6/2017) của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương) thì chi phí cho người chăm sóc ông Hiển trong thời gian điều trị là 20 ngày x (680.000 đồng/tháng) = 453.000 đồng.

Tổng cộng, bà Q yêu cầu bồi thường có cơ sở là 133.665.000 đồng.

Xét về lỗi của các bên:

[11] Theo Báo cáo kết thúc xác minh ngày 29/12/2016 và Bản kết luận xác minh tin báo tội phạm số 06/KLXM ngày 29/12/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên: Ông Nguyễn Đức H điều khiển xe môtô biển số 61E1-108.97 do không chú ý quan sát va chạm với xe môtô biển số 37-194NA chở củi cao su do ông

Trương Đình T đang đậu trên phần đường bên phải cùng chiều làm ông Nguyễn Đức H bị thương tích nặng, sau đó tử vong. Nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn là do ông Nguyễn Đức H điều khiển xe không chú ý quan sát vi phạm quy định tại điểm c khoản 6 Điều 6 Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ. Ông Trương Đình T chở củi cây cao su xếp trên xe vượt quá giới hạn quy định, đậu xe không sát lề đường vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ.

[12] Những người làm chứng bà Trần Thị Thanh M và cháu Huỳnh Trần Minh Đ cùng xác định có chứng kiến vụ tai nạn giao thông xảy ra giữa ông Nguyễn Đức H với ông Trương Đình T và khẳng định xe môtô biển số 37-194NA của ông T chở củi cây cao su đang đậu bên phần đường bên phải, không có người điều khiển. Ông H điều khiển xe nhanh, không quan sát, va chạm vào xe của ông T đang dựng bên lề đường, thời điểm xảy ra va chạm trời còn sáng, có thể quan sát rõ (Bút lục 151, 153, 192, 194). Do đó, ông T cho rằng xe ông H va chạm khi xe của ông T đang di chuyển là không có cơ sở.

[13] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ông Nguyễn Đức H và ông Trương Đình T cùng có lỗi trong việc gây ra tai nạn nhưng lỗi chính là do ông H. Theo Điều 617 Bộ luật Dân sự năm 2005 quy định: *"Khi người bị thiệt hại cũng có lỗi trong việc gây thiệt hại thì người gây thiệt hại chỉ phải bồi thường phần thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình"*. Căn cứ Điều 610 Bộ luật Dân sự năm 2005, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà Q là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần. Ông Nguyễn Đức H có 60% lỗi nên ông Trương Đình T chỉ phải bồi thường phần thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi là 40%, tương đương số tiền là 133.665.000 đồng x 40% = 53.466.000 đồng.

[14] Nguyên đơn bà Dương Thị Q rút yêu cầu số tiền 74.500.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết.

[15] Số tiền 83.746.000 đồng của bà Q yêu cầu không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[17] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, nguyên đơn bà Dương Thị Q được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn ông Trương Đình T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 53.466.000 đồng là 2.673.300 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 147, Điều 229, khoản 2 Điều 244, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 610, Điều 617 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 588 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị Q đối với bị đơn ông Trương Đình T về việc "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm".

Buộc ông Trương Đình T có trách nhiệm bồi thường cho bà Dương Thị Q số tiền 53.466.000 đồng (Năm mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Dương Thị Q đối với số tiền 74.500.000 đồng (Bảy mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị Q đối với số tiền 83.746.000 đồng (Tám mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

4. Về án phí:

Bà Dương Thị Q được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trương Đình T phải chịu 2.673.300 đồng (Hai triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thế Chính

CÁC HỘI THẨM

Bồ Quốc Khánh Đặng Thị Thanh

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thế Chính